

QUYẾT ĐỊNH
**Ban hành Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát
văn bản quy phạm pháp luật năm 2018**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN CẦN GIỜ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Thực hiện Quyết định số 6386/QĐ-UBND ngày 11 tháng 12 năm 2017 của Ủy ban nhân dân thành phố ban hành Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 trên địa bàn Thành phố Hồ Chí Minh;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tư pháp tại Tờ trình số 831/TTr-TP ngày 20 tháng 12 năm 2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 trên địa bàn huyện Cần Giờ.

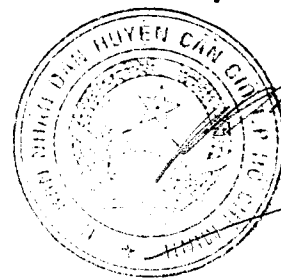
Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tư pháp, Thủ trưởng các phòng - ban, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Sở Tư pháp thành phố;
- Phòng Kiểm tra văn bản Sở Tư pháp;
- Trung tâm Công báo thành phố;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- Thường trực Ủy ban nhân dân huyện;
- Đài Truyền thanh huyện;
- HĐND, UBND các xã, thị trấn;
- VP; CVP, PCVP/TH, TNHTHS;
- Lưu: VT, TH.D. *Cr.Đg*

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Minh Dũng

KẾ HOẠCH

Công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2018

(Ban hành kèm theo Quyết định số 10/QĐ-UBND ngày 08 tháng 01 năm 2018 của Ủy ban nhân dân huyện Cần Giờ)

Nhằm triển khai thực hiện hiệu quả Kế hoạch chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và ngân sách huyện năm 2018 và Chương trình công tác ngành Tư pháp năm 2018;

Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2018 như sau:

I. NỘI DUNG CÔNG TÁC

1. Kiểm tra, xử lý văn bản quy phạm pháp luật

a) Tổ chức tự kiểm tra 100% văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, xã, thị trấn ban hành từ ngày 01 tháng 01 năm 2018 đến ngày 31 tháng 12 năm 2018, kịp thời phát hiện và chủ động sửa đổi, bổ sung khắc phục những sai sót, hạn chế trong các văn bản quy phạm pháp luật.

- Đơn vị thực hiện: Trưởng phòng Tư pháp; Công chức tư pháp - hộ tịch xã, thị trấn.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng - ban; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

b) Kiểm tra theo thẩm quyền đối với 100% văn bản quy phạm pháp luật do Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn ban hành gửi đến Phòng Tư pháp để kiểm tra; kịp thời xử lý hoặc kiến nghị xử lý văn bản có nội dung trái pháp luật, chú trọng những văn bản trong lĩnh vực nhà ở, đất đai, doanh nghiệp, đầu tư, văn bản có chứa thủ tục hành chính, phí và lệ phí.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng - ban; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Kiểm tra văn bản có chứa quy phạm pháp luật nhưng không được ban hành bằng hình thức văn bản quy phạm pháp luật; văn bản có chứa quy phạm pháp luật hoặc có thể thức như văn bản quy phạm pháp luật do cơ quan, người không có thẩm quyền ban hành gửi đến hoặc khi nhận được yêu cầu, kiến nghị của cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về văn bản có dấu hiệu trái pháp luật.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng - ban; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Đôn đốc thực hiện kết luận kiểm tra văn bản đối với văn bản có dấu hiệu trái pháp luật do cơ quan, người có thẩm quyền kiểm tra văn bản thực hiện, kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện về tình hình thực hiện kết luận kiểm tra văn bản có dấu hiệu pháp luật.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng - ban; Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

2. Rà soát văn bản quy phạm pháp luật

a) Công bố Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần năm 2017; Danh mục văn bản hết hiệu lực, ngưng hiệu lực toàn bộ hoặc một phần trước năm 2017, thuộc đối tượng của kỳ công bố trước nhưng chưa được công bố (nếu có) theo quy định tại Điều 157 Nghị định số 34/2016/NĐ-CP.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp, Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn.

- Thời gian thực hiện: Trước ngày 30 tháng 01 năm 2018.

b) Phối hợp Sở Tư pháp thành phố rà soát văn bản kiến nghị sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc ban hành mới để triển khai thi hành các luật, bộ luật mới đã được Quốc hội Khóa XV thông qua tại các kỳ họp trong năm 2017, 2018.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng - ban.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

c) Phối hợp Sở Tư pháp thành phố rà soát các văn bản quy phạm pháp luật của thành phố liên quan đến các văn bản hết hiệu lực do các Bộ - ngành Trung ương công bố hàng năm (rà soát chuyên đề theo từng ngành, lĩnh vực).

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng - ban.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

d) Phối hợp Sở Tư pháp thành phố rà soát các chuyên đề tiến hành trong năm 2017 - 2018 đã được Ủy ban nhân dân thành phố chấp thuận, tổ chức triển khai; kịp thời báo cáo, đề xuất Ủy ban nhân dân thành phố chỉ đạo thực hiện nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Đơn vị phối hợp: Các phòng - ban.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

3. Công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014 - 2018

Công tác hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân kỳ 2014-2018 là nhiệm vụ trọng tâm năm 2018.

Phòng Tư pháp tham mưu, triển khai công tác rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện phục vụ cho công tác hệ thống hóa kỳ 2014-2018 theo hướng dẫn của Bộ Tư pháp tại Công văn số 6244/BTP-KTrVB ngày 23 tháng 11 năm 2017 với những nội dung cụ thể như sau:

- Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện ban hành Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018 trên địa bàn huyện (sau khi Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật kỳ 2014-2018 trên phạm vi cả nước).

- Tham mưu, đề xuất Ủy ban nhân dân huyện xem xét việc bố trí kinh phí, nhân lực và các điều kiện bảo đảm thực hiện nhiệm vụ kỳ hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

4. Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 52/2015/NĐ-CP ngày 28 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật

Phối hợp Sở Tư pháp thành phố về cập nhật tình trạng hiệu lực của văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện có hiệu lực ngày 01 tháng 01 năm 2016 đến ngày 31 tháng 12 năm 2017 lên Cơ sở dữ liệu quốc gia về pháp luật và Công báo điện tử thành phố.

- Đơn vị thực hiện: Phòng Tư pháp.

- Thời gian thực hiện: Cả năm.

II. KINH PHÍ

Kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra và rà soát văn bản áp dụng mức chi theo quy định của Thông tư liên tịch số 122/2011/TTLT-BTC-BTP ngày 17 tháng 8 năm 2011 của Bộ Tài chính, Bộ Tư pháp quy định việc lập dự toán, quản lý, sử dụng và quyết toán kinh phí bảo đảm cho công tác kiểm tra, xử lý, rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trưởng phòng Tư pháp chịu trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc các phòng, ban chuyên môn, Ủy ban nhân dân xã, thị trấn triển khai thực hiện đầy đủ nhiệm vụ công tác kiểm tra, rà soát văn bản quy phạm pháp luật năm 2018.

2. Thủ trưởng các phòng, ban chuyên môn, Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã, thị trấn có trách nhiệm triển khai Kế hoạch này tại đơn vị; phối hợp với Phòng